TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/DSST
Ngày 30 tháng 8 năm 2019
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Ông Trần Minh Tân

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dư Thị Út

2. Bà Nguyễn Thị Bích Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Trần Mỹ Linh -** Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 200/2018/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2018 về việc "tranh chấp hợp đồng tín dụng*"*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 23/2019/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ
Địa chỉ: Số 103, Phan Đăng Lưu, phường 3, quận P, thành phố H.
Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Quốc T1 – Phó phòng Phát triển kinh doanh Ngân hàng TMCP Đ Chi nhánh Bạc Liêu. *(Có đơn xin vắng mặt)*

- Bị đơn: Ông Bùi Mạnh H, sinh năm 1976

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: B02, khóm 10, phường M, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

Chỗ ở: Số 03, đường Kênh Tập Đoàn 1, khóm 3, phường H, thành phố Bạc Liêu. *(Có đơn xin vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Đặng Quốc T1 trình bày:

Ông Bùi Mạnh H có quan hệ tín dụng với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ, cụ thể như sau:

* Tổng số tiền vay: 67.000.000 đồng *(Bằng chữ: Sáu mươi bảy triệu đồng)* theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 18/01/2013, chi tiết như sau:

- Số tiền vay: 67.000.000 đồng *(Bằng chữ: Sáu mươi bảy triệu đồng)*
- Lãi suất cho vay: 12%/năm (lãi gộp), lãi suất quá hạn 18%/năm (bằng 1,5 lần lãi suất trong hạn)
- Thời hạn vay: 36 tháng *(từ ngày 19/01/2013 đến ngày 19/01/2016)*
- Mục đích vay: Tiêu dùng trả góp

* Biện pháp đảm bảo: Không có tài sản đảm bảo (vay tín chấp)

Trong quá trình vay, từ ngày 19/01/2013 đến ngày 24/11/2018 ông Bùi Mạnh H chỉ trả được tổng số tiền như sau:

- Vốn: 37.595.676 đồng
- Lãi trong hạn: 20.824.324 đồng
- Lãi quá hạn: 0 đồng

Tổng cộng: 58.420.000 đồng *(Bằng chữ: Năm mươi tám triệu bốn trăm hai mươi ngàn đồng)*

Do Ông Bùi Mạnh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn.

Tại đơn khởi kiện Ngân hàng yêu cầu ông Bùi Mạnh H phải trả nợ cho ngân hàng tính đến ngày 24/11//2018 là: 50.598.415 đồng, gồm các khoản:

- Vốn: 29.404.324 đồng
- Lãi quá hạn: 21.194.091 đồng

Tổng cộng: 50.598.415 đồng

Ngày 12/7/2019 nguyên đơn Ngân hàng Cổ phần Đ rút một phần yêu cầu khởi kiện do tính lại lãi suất với số tiền là: 85.307 đồng. Như vậy, Ngân hàng yêu cầu ông Bùi Mạnh H phải trả nợ cho ngân hàng tính đến ngày 24/11/2018 là 50.513.108 đồng, gồm các khoản:

- Vốn: 29.404.324 đồng
- Lãi quá hạn: 21.108.784 đồng

Tổng cộng: 50.513.108 đồng

Tính đến ngày 30/8/2019 ông Bùi Mạnh H còn nợ các khoản sau:

- Vốn: 29.404.324 đồng

- Lãi quá hạn: 25.210.687 đồng

Tổng cộng : 54.615.011 đồng *(Bằng chữ: Năm mươi bốn triệu, sáu trăm mười lăm ngàn, không trăm mười một đồng).*

Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho ông Bùi Mạnh H thanh toán nhưng cho đến nay ông Bùi Mạnh H vẫn không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình, cố tình không thanh toán, trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

Do đó, Ngân hàng TMCP Đ đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Bùi Mạnh H trả ngay số nợ tính đến ngày 30/8/2019 tổng cộng là: 54.615.011 *(Bằng chữ: Năm mươi bốn triệu, sáu trăm mười lăm ngàn, không trăm mười một đồng)* và tiền lãi phát sinh từ ngày 31/8/2019 đến khi ông Bùi Mạnh H trả hết nợ cho Ngân hàng theo lãi suất quá hạn được quy định trong giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ.

Bị đơn ông Bùi Mạnh H trình bày (tại biên bản hòa giải ngày 07/01/2019):

Thống nhất với phần trình bày của ông Đặng Quốc T1 đại diện ngân hàng.

Giữa ông và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ có quan hệ tín dụng với nhau, chi tiết như sau:

* Tổng số tiền vay: 67.000.000 đồng *(Bằng chữ: Sáu mươi bảy triệu đồng)* theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 18/01/2013, chi tiết như sau:

- Số tiền vay: 67.000.000 đồng *(Bằng chữ: Sáu mươi bảy triệu đồng)*

- Lãi suất cho vay: 12%/năm (lãi gộp), lãi suất quá hạn 18%/năm (bằng 1,5 lần lãi suất trong hạn)

- Thời hạn vay: 36 tháng *(từ ngày 19/01/2013 đến ngày 19/01/2016)*

- Mục đích vay: Tiêu dùng trả góp

* Biện pháp đảm bảo: Không có tài sản đảm bảo (Vay tín chấp)

Trong quá trình vay, từ ngày 19/01/2013 đến ngày 07/01/2019 ông trả được tổng số tiền như sau:

- Vốn: 37.595.676 đồng

- Lãi trong hạn: 20.824.324 đồng

- Lãi quá hạn: 0 đồng

Tổng cộng: 58.420.000 đồng *(Bằng chữ: Năm mươi tám triệu bốn trăm hai mươi ngàn đồng)*

Tính đến ngày 07/01/2019 ông còn nợ Ngân hàng TMCP Đ các khoản sau:

- Vốn: 29.404.324 đồng

- Lãnh trong hạn: 3.295.676 đồng

- Lãi quá hạn: 18.545.310 đồng

Tổng cộng: 51.245.310 đồng *(Bằng chữ: Năm mươi mốt triệu, hai trăm bốn lăm ngàn, ba trăm mười đồng).*

Tuy nhiên, Ngân hàng TMCP Đ cho rằng ông cố tình không thanh toán, trốn tránh nghĩa vụ trả nợ là không đúng. Thực tế là do đơn vị không trả lương cho ông trong một thời gian dài nên tôi không có nguồn thu nhập để trả nợ cho Ngân hàng, Ngân hàng cũng đã đến cơ quan tôi làm việc và được lãnh đạo đơn vị xác nhận đúng sự việc như vậy.

Do hiện nay ông đang bị khởi tố, điều tra trong một vụ án hình sự, nên không làm được công việc gì để có tiền trả nợ cho Ngân hàng, ông cam kết khi nào ông được xử lý xong vụ án hình sự ông sẽ đi làm để trả nợ cho Ngân hàng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật:

Tòa án thụ lý giải quyết vụ án này là đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tuân thủ trình tự tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ, buộc ông Bùi Mạnh H trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 29.404.324 đồng, lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án; kết quả tranh tụng tại phiên tòa; quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát; sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Bùi Mạnh H trả nợ vay và lãi, thì đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Bị đơn ông Bùi Mạnh H có nơi cư trú tại thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Đặng Quốc T1 và bị đơn ông Bùi Mạnh H1 có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy các đương sự đã có bản tự khai, lời trình bày tại phiên họp và hòa giải ngày 07/01/2019 và cung cấp đầy đủ các tài liệu, chứng cứ có liên quan cho yêu cầu của mình, do đó căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung yêu cầu của đương sự:

Xét Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (Ngân hàng) và ông Bùi Mạnh H có quan hệ tín dụng tại giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ với Ngân hàng ngày 18/01/2013 vay số tiền 67.000.000 (sáu mươi bảy triệu đồng), Lãi suất cho vay: 12%/năm (lãi gộp), lãi suất quá hạn 18%/năm (bằng 1,5 lần lãi suất trong hạn), mục đích vay: Tiêu dùng, với thời hạn 36 tháng trả số tiền nợ gốc và lãi.

Theo cam kết trong giấy vay tiền, ông Bùi Mạnh H có trách nhiệm thanh toán số tiền 91.120.000 đồng (bao gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng. Trong đó 35 tháng đầu, mỗi tháng trả 2.540.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.220.000 đồng. Thanh toán vào ngày 20 hàng tháng. Bắt đầu thanh toán từ ngày 20/02/2013

Thực hiện hợp đồng, ông H đã nhận đủ số tiền và thanh toán cho Ngân hàng được 23 kỳ với tổng số tiền là 58.420.000 đồng (gốc 37.595.676 đồng và lãi 20.824.324 đồng). Kể từ ngày 20/01/2015 ông H không thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào cho đến nay dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở và yêu cầu thanh toán.

Xét thấy Ngày 12/7/2019 nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện số tiền 85.307 đồng do tính lại lãi suất là tự nguyện nên được chấp nhận.

Như vậy, tính đến ngày 30/8/2019, ông Bùi Mạnh H còn nợ Ngân hàng tổng cộng là 54.615.011 đồng, trong đó nợ gốc là 29.404.324 đồng và nợ lãi là 25.210.687 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy hợp đồng tín dụng đã được ký kết đúng theo quy định pháp luật, yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ, nên buộc ông Bùi Mạnh H có nghĩa vụ trả số nợ cho Ngân hàng tổng cộng là 54.615.011 đồng.

[3] Về án phí.

Theo Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Do yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ được chấp nhận toàn bộ, nên ông Bùi Mạnh H phải nộp 2.730.750 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí, Ngân hàng đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 1.265.000 đồng theo biên lai số 0000173 ngày 12 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại toàn bộ số tiền đã nộp.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 95; điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng;

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ đối với ông Bùi Mạnh H về việc yêu cầu trả phần lãi quá hạn số tiền 85.307 đồng

2. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Á đối với ông Bùi Mạnh H.

3. Buộc ông Bùi Mạnh H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ các khoản nợ tính đến ngày 30/8/2019 (ngày xét xử sơ thẩm vụ án) tổng cộng là: 54.615.011 *(Năm mươi bốn triệu, sáu trăm mười lăm ngàn, không trăm mười một đồng)*, trong đó nợ gốc là 29.404.324 đồng và nợ lãi là 25.210.687 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 31/8/2019 đến khi ông Bùi Mạnh H trả hết nợ cho Ngân hàng theo lãi suất quá hạn được quy định trong giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 18/01/2013.

3. Về án phí: Ông Bùi Mạnh H phải chịu 2.730.750 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí, Ngân hàng đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 1.265.000 đồng theo biên lai số 0000173 ngày 12 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại toàn bộ số tiền đã nộp.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu.

Trần Minh Tân